

**NGÂN HÀNG TMCP
VIỆT Á**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: *HH* /2020/BC-VAB

Hà Nội, ngày *27* tháng *4* năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RA CÔNG CHÚNG
(CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG TMCP VIỆT Á)**

(Theo Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu số 45/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 26/03/2020)

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Tên tổ chức phát hành:

Ngân hàng TMCP Việt Á

Địa chỉ trụ sở chính:

34A - 34B Hàn Thuyên, phường Phạm Đình
Hỗ, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại:

024 3933 3636

Fax:

024 3933 6426

I. Cổ phiếu chào bán

1. Tên cổ phiếu chào bán:	Cổ phiếu Ngân hàng TMCP Việt Á
2. Loại cổ phiếu:	Cổ phiếu phổ thông
3. Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
4. Số lượng cổ phiếu đăng ký chào bán:	150.499.590 cổ phần
5. Tổng khối lượng vốn huy động dự kiến:	1.504.995.900.000 đồng
6. Ngày phát hành:	16/06/2020
7. Ngày bắt đầu chào bán:	17/04/2020
8. Ngày kết thúc chào bán:	16/06/2020
9. Thời hạn đăng ký mua:	
- Đối với quyền mua của cổ đông hiện hữu:	Từ ngày 17/04/2020 đến ngày 13/05/2020
- Đối với cổ phiếu không phân phối hết, phân phối lại cho đối tượng khác	Từ ngày 14/05/2020 đến ngày 16/06/2020
10. Ngày thanh toán tiền mua cổ phiếu:	
- Đối với quyền mua của cổ đông hiện hữu:	Từ ngày 17/04/2020 đến ngày 13/05/2020
- Đối với cổ phiếu không phân phối hết, phân phối lại cho đối tượng khác	Từ ngày 14/05/2020 đến ngày 16/06/2020
11. Ngày kết thúc chuyển giao cổ phiếu:	Dự kiến tháng 07/2020



II. Tổ chức bảo lãnh phát hành: Không có

III. Đại lý phân phối: Không có

IV. Kết quả chào bán cổ phiếu:

Đối tượng mua cổ phiếu	Giá chào bán	Số cổ phiếu chào bán	Số lượng cổ phiếu đăng ký mua	Số lượng cổ phiếu được phân phối	Số người đăng ký mua	Số người được phân phối	Số người không được phân phối	Số cổ phiếu còn lại	Tỷ lệ cổ phiếu phân phối (%)
1	2	3	4	5	6	7	8=6-7	9=3-5	10
1. Người lao động trong DN	10.000	22.125.663	18.173.446	15.773.446	6	6	0	6.352.217	10,48
2. Người đầu tư ngoài DN	10.000	128.373.927	79.191.074	79.191.074	51	51	0	49.207.463	52,62
Tổng số		150.499.590	97.364.520	94.964.520	57	57	0	55.535.070	63,1
1. Cổ đông trong nước	10.000	150.499.590	97.364.520	94.964.520	57	57	0	55.535.070	63,1
2. Cổ đông nước ngoài	10.000	0	0	0	0	0	0	-	0
Tổng số		150.499.590	97.364.520	94.964.520	57	57	0	55.535.070	63,1
1. Cổ đông hiện hữu	10.000	150.499.590	97.364.520	94.964.520	57	57	0	55.535.070	63,1
Trong đó: NĐT nhận quyền mua	-	-	20.242.905	20.242.905	6	6	6	-	-
2. Đối tác chiến lược (nếu có)	10.000	-	-	-	-	-	-	-	0
3. Xử lý cổ phiếu không phân phối hết	10.000	0	0	0	0	0	0	55.535.070	0
Tổng số		150.499.590	97.364.520	94.964.520	57	57	0	55.535.070	63,1

V. Tổng hợp kết quả đợt chào bán cổ phiếu:

1. Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 94.964.520 cổ phiếu chiếm 63,1% tổng số cổ phiếu được phép phát hành.
2. Tổng số tiền thu từ việc bán cổ phiếu: 973.699.386.126 đồng (có xác nhận của ngân hàng nơi mở tài khoản phong tỏa nhận tiền mua cổ phiếu đính kèm).

(a)	Tiền đặt mua của cổ đông nộp vào tài khoản phong tỏa	949.645.200.000 đồng
(b)	Tiền cổ đông Đỗ Thị Thu Hoài nộp thừa	1.100.000 đồng
(c)	Tiền cổ đông Trần Việt Anh nộp thừa	70.000 đồng
(d)	Tiền lãi phát sinh từ tài khoản phong tỏa	53.016.126 đồng
(e)	Tiền cổ đông Phương Hữu Việt nộp thừa	24.000.000.000 đồng
(f)=(a)+(b)+(c)+(d)+(e)	Tổng số tiền tại bảng kê chi tiết các giao dịch phát sinh theo ngày đến ngày 16/06/2020 (tài khoản phong tỏa)	973.699.386.126 đồng

3. Tổng chi phí: 219.000.000 đồng (Hai trăm mười chín triệu đồng).
 - Phí tư vấn phát hành: 165.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi lăm triệu đồng).
 - Phí cấp phép chào bán chứng khoán ra công chúng: 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).
 - Phí kiểm toán vốn: 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).
4. Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 973.480.386.126 đồng (Chín trăm bảy mươi ba tỷ bốn trăm tám mươi triệu ba trăm tám mươi sáu nghìn một trăm hai mươi sáu đồng).

VI. Cơ cấu vốn của tổ chức phát hành sau đợt chào bán:

TT	Danh mục	Giá trị (đồng)	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ (%)
I	Tổng vốn chủ sở hữu:	4.449.635.670.000	1.921	100
1	- Cổ đông trong nước, trong đó:	4.449.635.670.000	1.921	100
1.1	+ Cổ đông nhà nước:	166.249.790.000	2	3,74
1.2	+ Cổ đông khác:	4.283.385.880.000	1.919	96,26
2	- Cổ đông nước ngoài:	0	0	0

TT	Danh mục	Giá trị (đồng)	Số lượng cổ đông	Tỷ lệ (%)
II	Chi tiết:			
1	- Cổ đông sáng lập:	0	0	0
2	- Cổ đông lớn:	870.035.460.000	2	19,56
3	- Cổ đông nắm giữ dưới 1% cổ phiếu có quyền biểu quyết:	1.878.312.470.000	1.899	42,21

VII. Danh sách và tỷ lệ sở hữu của cổ đông lớn:

STT	Tên cổ đông	Số lượng cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu
1	Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Việt Phương	54.316.548	12,21%
2	Công ty Cổ phần Rạng Đông	32.686.998	7,35%
	Tổng cộng	87.003.546	19,56%

Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng này đã được điều chỉnh và thay thế cho Báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng số: 149B/2020/BC-VAB ngày 20/06/2020.

Ngân hàng xin điều chỉnh theo Công văn số 8178/NHNN-TTGSNH ngày 10/11/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam v/v tăng vốn điều lệ của VAB và thực hiện tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi ;
- Lưu VP. HĐQT



PHƯƠNG HỮU VIỆT

